

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HS-PT

Ngày 20-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Bình

Các Thẩm phán: Ông Lê Đình Nam

Bà Đinh Thị Như Phượng

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Trà My – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Tạ Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 30/2020/TLPT-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo Sử Thị Kiều Tr do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 01/2020/HSST ngày 12 tháng 03 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai.

****Bị cáo có kháng cáo:***

Sử Thị Kiều Tr, sinh năm: 1980 tại Bình Định. Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở hiện nay: Khu nông trường Cao su Hoàng Anh Gia Lai thuộc xã P, huyện I, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sử Văn T (Đã chết) và bà Bùi Thị N, bị cáo có chồng là Nguyễn Ngọc Ch (đã chết), và 01 người con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/02/2020 đến ngày 13/02/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Ngoài ra, còn có 3 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1.Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 09/02/2020 Nguyễn Thị Q, Huỳnh Thị Bích L và Nguyễn Thị Nh rủ nhau đi xe khách đến nhà Sử Thị Kiều Tr ở tại Khu nông trường Cao su Hoàng Anh Gia Lai thuộc xã P, huyện I, tỉnh Gia Lai chơi đề sang hôm sau cùng ăn đám giỗ của bố Tr. Sau khi ăn cơm tối xong, lúc này khoảng 21 giờ thì Tr rủ Q, Nh và L chơi đánh bài tiến lên ăn tiền, nghe Tr rủ thì Q, Nh, L

đều đồng ý chơi. Tr liền lấy 01 chiếc chiếu hoa màu đỏ, 01 chiếc chăn của gia đình ra trải xuống nền tại phòng khách, lấy 02 bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân bài trong quán tạp hóa nhà mình để trên chiếu bạc.

Hình thức đánh bạc được các đối tượng quy định như sau: bộ bài 52 quân chia đều cho 04 người mỗi người 13 quân bài, quân bài cao sẽ thắng quân bài thấp, bộ cao hơn sẽ thắng bộ thấp. Quân bài 2 là cao nhất, tiếp đến là quân A, K, Q, J, 10 theo thứ tự thấp dần xuống tới quân 3; chất cơ cao nhất rồi đến chất rô, tép, bích. Các quân bài có thứ tự liên tiếp liền kề nhau từ 03 quân trở lên được tính là bộ dọc không cần đồng chất, đồng màu; có 02 quân trong bộ tứ thì được tính là bộ đôi, có 03 quân trong bộ tứ được tính là bộ 03, có 04 quân trong bộ tứ thì được tính là tứ quý, có 6 quân bài hợp thành một dãy liên tiếp của 03 đôi thì được tính là 3 đôi thông, có 8 quân bài hợp thành một dãy liên tiếp của 4 đôi thì được tính là 4 đôi thông. Bộ tứ, 3 đôi thông, 4 đôi thông có thể bắt được quân 2. Khi lên bài người nào có tứ quý 2 hoặc 5 đôi thông, 6 đôi bất kỳ hoặc bài từ 2 đến A thì người đó thắng mà không cần chơi ván đó. Ván đầu tiên ai có quân 3 bích được đánh trước. Trong ván bài nếu có người về nhất mà có người chưa đánh được quân bài nào thì gọi là “cháy” và người đó phải chung cho người về nhất 120.000 đồng, người nào có 03 quân bài cùng loại gọi là “khập” thì sẽ ăn của mỗi con bạc 20.000 đồng không cần biết thắng, thua. Ai đánh hết các quân bài của mình trước thì người đó về nhất và những người còn lại tiếp tục đánh để tranh vị trí nhì, ba, bét người về nhất sẽ được số tiền là 60.000 đồng của người về bét, người về nhì được số tiền 40.000 đồng của người về ba. Xong ván nào thì thanh toán ván đó, số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc được để hết trên chiếu bạc.

Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày thì cả 04 đối tượng trên bị lực lượng Công an huyện I phát hiện bắt quả tang, tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 7.730.000 đồng, 02 bộ bài tú lơ khơ đã sử dụng, 01 chăn, 01 chiếu.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sơ sơ thẩm số 01/2020/HSST ngày 12-03-2020 của Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Sử Thị Kiều Tr phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Sử Thị Kiều Tr 07 (bảy) tháng tù nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 10/02/2020 đến ngày 13/02/2020. Thời hạn tính từ ngày có biên bản bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với các bị cáo khác, tuyên hình phạt bổ sung, quyết định về xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo theo luật định.

3. Kháng cáo của bị cáo

Ngày 19/3/2020 bị cáo Sử Thị Kiều Tr kháng cáo xin được hưởng án treo

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của các bị cáo khác và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định bị cáo cùng 03 bị cáo khác thực hiện hành vi đánh bài ăn tiền dưới hình thức đánh bài “Tiền lên” với tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 7.730.000 đồng. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện I xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo thấy rằng: bị cáo là người rủ rờ các bị cáo khác đánh bạc, bị cáo cũng đã chuẩn bị công cụ, phương tiện đánh bạc và dùng phòng khách của gia đình để thực hiện hành vi phạm tội, tội Đánh Bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm, việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên mức hình phạt tù đối với bị cáo 07 tháng tù là phù hợp với hành vi của bị cáo trong vụ án, đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và yêu cầu đấu tranh phòng chống loại tội phạm này tại địa phương nên việc án sơ thẩm buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là đúng pháp luật, có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung, vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015,

1. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 01/2020/HSST ngày 12-03-2020 của Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Sử Thị Kiều Tr 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 10/02/2020 đến ngày 13/02/2020. Thời hạn tính từ ngày có biên bản bắt thi hành án.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án: buộc bị cáo Sử Thị Kiều Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND huyện I;
- Chi cục THADS huyện I;
- Công an huyện I
- Bị cáo;
- Lưu VT, THS, HSVA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Bình